

Bản án số: 22/2020/HNGĐ - ST

Ngày: 26-5-2020

V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Trung Thu.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Mai Đăng Ninh; bà Nguyễn Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 26/5/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, mở phiên tòa để xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 25/2020/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST - HNGĐ ngày 21/4/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2020/QĐST-HNGĐ ngày 07/5/2020 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lã Thị H - Sinh năm: 1995 - Địa chỉ: Thôn Vân Hoàn, xã P (xã L), huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

- Bị đơn: Anh Phùng Văn L - Sinh năm: 1994 - Địa chỉ: Thôn Vân Hoàn, xã P (xã L), huyện N, tỉnh Thanh Hóa - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/02/2020 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, nguyên đơn chị Lã Thị H trình bày:

Về hôn nhân: Chị và anh Phùng Văn L kết hôn ngày 06/01/2014, trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã L (nay là xã P), huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Sau ngày kết hôn vợ chồng chị chung sống hạnh phúc đến năm 2018 thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ đó tình cảm vợ chồng ngày càng phai nhạt, mâu thuẫn ngày càng nghiêm trọng. Nay chị xét thấy tình cảm không còn, không thể chung sống với nhau được nữa, chị yêu cầu được ly hôn anh L.

Về con: Vợ chồng chị có 01 con chung là Phùng Thị Khánh H - Sinh ngày: 27/7/2014. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền

nuôi con chung mỗi tháng từ 2.000.000đ đến 3.000.000đ. Anh L làm nghề sơn ô tô, thu nhập mỗi tháng trung bình từ 10.000.000đ đến 12.000.000đ.

Về tài sản: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 09/02/2020 và trong quá trình giải quyết, bị đơn anh Phùng Văn L trình bày:

Về hôn nhân: Ngày tháng năm, cơ sở kết hôn như chị H trình bày là đúng. Sau ngày kết hôn vợ chồng anh sống hạnh phúc đến năm 2019 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống nên tình cảm phai nhạt, thỉnh thoảng vợ chồng cãi nhau và anh có đánh chị H. Từ khi chị H làm đơn ly hôn đến nay vợ chồng anh sống ly thân nhau. Anh thấy mâu thuẫn vợ chồng anh chưa lớn, tình cảm vợ chồng của anh vẫn còn, chị H yêu cầu xin ly hôn anh không đồng ý, anh đề nghị Tòa án hòa giải để vợ chồng anh về đoàn tụ để anh bù đắp lại tình cảm vợ chồng.

Về con: Vợ chồng anh có 01 con chung như chị H khai. Nếu ly hôn anh yêu cầu được trực tiếp nuôi con, yêu cầu chị H cấp dưỡng tiền nuôi con chung mỗi tháng là 3.000.000đ. Còn nếu chị H được pháp luật xử được quyền nuôi con thì anh sẽ cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho chị H mỗi tháng là 3.000.000đ. Chị H làm nghề chăm sóc sức khỏe, thu nhập bình quân mỗi tháng khoảng 10.000.000đ.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 BLTTDS.

Tại phiên tòa hôm nay, chị H vẫn giữ nguyên quan điểm của mình là được ly hôn với anh L, yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Còn anh L đồng ý ly hôn với chị H, yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu chị H phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn phát biểu ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tổ tụng dân sự: Thẩm phán, HĐXX, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật. Các đương sự chấp hành các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

- Về việc giải quyết vụ án: Chấp nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lã Thị H và anh Phùng Văn L. Về con: Giao cháu Phùng Thị Khánh H - Sinh ngày: 27/7/2014 cho anh L trực tiếp nuôi dưỡng, chị H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Về án phí: Chị Lã Thị H phải chịu án phí DSST về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

Chị Lã Thị H có đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa giải quyết việc ly hôn giữa chị và anh Phùng Văn L. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của BLTTDS thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án huyện Nga Sơn.

[2] Về hôn nhân:

Chị Lã Thị H và anh Phùng Văn L kết hôn ngày 06/01/2014, trên cơ sở tự nguyện, được hai bên gia đình đồng ý, không cản trở, cưới có đăng ký kết hôn, như vậy là hôn nhân hợp pháp. Chị H và anh L sống chung đến năm 2019 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống, thỉnh thoảng xảy ra cãi nhau. Chị H và anh L sống ly thân nhau từ tháng 02/2020 cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau. Nay chị H yêu cầu xin ly hôn anh L, anh L đồng ý ly hôn với chị H.

Tại biên bản xác minh ngày 17/02/2020, đại diện thôn Vân Hoàn, xã P cho biết anh L và chị H sau ngày kết hôn thì chung sống với bố mẹ anh L ở thôn Vân Hoàn, xã P nhưng khoảng 02 năm nay vợ chồng xảy ra mâu thuẫn bất đồng, từ Tết năm 2020 cho đến nay không thấy chị H trở về bên nhà anh L ở. Như vậy, chứng tỏ cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị H và anh L.

[3] Về con chung:

Chị H và anh L có 01 con chung là Phùng Thị Khánh H - Sinh ngày: 27/7/2014, hiện nay cháu H đang ở với anh L nhưng thỉnh thoảng chị H cũng đón về với chị. Chị H và anh L đều yêu cầu được trực tiếp nuôi con. HĐXX thấy, nguyện vọng yêu cầu được nuôi con của hai bên đương sự đều phù hợp, cả chị H và anh L đều có công việc ổn định, thu nhập cao, tuy nhiên cháu H là con gái cùng giới tính chị H và đang còn nhỏ nên cần sự chăm sóc của mẹ, cần xử giao cháu H cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật và thực tiễn.

Về mức cấp dưỡng: Chị H không yêu cầu anh L phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu giải quyết, nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Lã Thị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm (DSST) về việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; Điều 266; Điều 271; khoản 1 Điều 273 Bộ luật TTDS năm 2015;

- Điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lã Thị H và anh Phùng Văn L.

2. Về con: Giao cháu Phùng Thị Khánh H - Sinh ngày: 27/7/2014 cho chị Lã Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, anh L không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung. Anh L có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung, không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lã Thị H phải nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí DSST mà chị đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0010663 ngày 06/02/2020 của Chi cục THADS huyện Nga Sơn; chị H đã nộp đủ tiền án phí DSST.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- UBND xã P, huyện N;
- Đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Trung Thu